

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TIẾNG ANH B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU THÁNG 3 NĂM 2014

PHÒNG THI: 1 TRÌNH ĐỘ: B2 MÔN THI: NGHE - ĐỌC VIẾT

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	PHÁI	NƠI SINH
1	CH0001	Bùi Quang Anh	22/03/77	Nam	Thái Nguyên
2	CH0011	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	29/04/89	Nữ	Thái Nguyên
3	CH0014	Nguyễn Văn Anh	19/08/82	Nam	Vĩnh Phúc
4	CH0015	Phạm Thế Anh	15/10/80	Nam	Quảng Ninh
5	CH0025	Lê Tiến Bắc	05/07/81	Nam	Thái Nguyên
6	CH0028	Đinh Quốc Biên	25/09/81	Nam	Quảng Ninh
7	CH0033	Trương Vũ Bình	26/06/87	Nam	Thái Nguyên
8	CH0034	Đặng Quang Bích	16/02/84	Nam	Hưng Yên
9	CH0035	Nguyễn Văn Bính	08/04/73	Nam	Bắc Giang
10	CH0037	Vũ Song Cảnh	18/11/86	Nam	Quảng Ninh
11	CH0038	Nguyễn Văn Cầu	17/10/66	Nam	Thái Bình
12	CH0040	Lê Quang Chất	31/05/70	Nam	Vĩnh Phúc
13	CH0051	Nguyễn Văn Chính	23/09/71	Nam	Bắc Giang
14	CH0056	Nguyễn Duy Chung	28/03/78	Nam	Bắc Ninh
15	CH0060	Nguyễn Đức Công	10/02/83	Nam	Vĩnh Phúc
16	CH0063	Tổng Duy Cường	25/01/78	Nam	Hà Nội
17	CH0066	Hà Mạnh Cường	16/10/81	Nam	Vĩnh Phúc
18	CH0069	Mai Đức Cường	02/12/76	Nam	Quảng Ninh
19	CH0075	Phạm Văn Cường	03/06/80	Nam	Thái Nguyên
20	CH0076	Trịnh Thế Cường	10/12/75	Nam	Nam Định
21	CH0083	Dương Văn Du	09/11/65	Nam	Vĩnh Phúc
22	CH0085	Nguyễn Lê Nguyên Dung	03/12/87	Nữ	Quảng Ngãi
23	CH0093	Đoàn Văn Duyến	19/08/72	Nam	Bắc Ninh
24	CH0095	Dương Quang Dũng	22/03/82	Nam	Vĩnh Phúc
25	CH0098	Lê Quốc Dũng	27/12/71	Nam	Lào Cai
26	CH0099	Nguyễn Chí Dũng	30/05/81	Nam	Bắc Ninh
27	CH0101	Phạm Bá Dũng	14/07/65	Nam	Bắc Giang
28	CH0106	Đồng Thùy Dương	03/06/83	Nữ	Vĩnh Phúc
29	CH0107	Nguyễn Bá Dương	06/02/72	Nam	Hải Phòng
30	CH0111	Trần Văn Dưỡng	19/05/74	Nam	Bắc Ninh

ấn định danh sách có: 30 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TIẾNG ANH B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU THÁNG 3 NĂM 2014

PHÒNG THI: 2 TRÌNH ĐỘ: B2 MÔN THI: NGHE - ĐỌC VIẾT

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	PHÁI	NƠI SINH
1	CH0112	Nguyễn Quốc Dũng	27/02/65	Nam	Hà Nội
2	CH0116	Phạm Văn Đại	28/01/76	Nam	Hải Phòng
3	CH0117	Chu Đức Đạo	07/09/87	Nam	Bắc Ninh
4	CH0123	Nguyễn Minh Đăng	29/01/71	Nam	Vĩnh Phúc
5	CH0128	Phạm Hồng Điệp	26/11/66	Nam	Hải Phòng
6	CH0130	Nguyễn Thị Định	03/10/86	Nữ	Hà Nội
7	CH0138	Nguyễn Anh Đức	24/11/68	Nam	Hưng Yên
8	CH0141	Vũ Minh Đức	13/06/83	Nam	Cao Bằng
9	CH0172	Nguyễn Song Hà	28/08/85	Nam	Thái Nguyên
10	CH0178	Nguyễn Thị Thu Hà	09/10/76	Nữ	Bắc Giang
11	CH0203	Hoàng Thị Hạnh	04/11/70	Nữ	Vĩnh Phúc
12	CH0207	Nguyễn Thị Thu Hạnh	21/12/87	Nữ	Vĩnh Phúc
13	CH0211	Tạ Thị Hạnh	30/05/80	Nữ	Bắc Ninh
14	CH0212	Tạ Thị Thu Hạnh	10/09/71	Nữ	Vĩnh Phú
15	CH0213	Trần Thị Hồng Hạnh	21/03/79	Nữ	Nam Định
16	CH0216	Nguyễn Thị Thanh Hằng	26/03/76	Nữ	Lai Châu
17	CH0222	Trần Thị Lệ Hằng	15/03/72	Nữ	Bắc Ninh
18	CH0223	Trần Thị Thu Hằng	19/01/80	Nữ	Hà Nam
19	CH0229	Huỳnh Thu Hiền	13/06/86	Nữ	Quảng Ngãi
20	CH0232	Nguyễn Văn Hiến	22/12/70	Nam	Hải Dương
21	CH0240	Nguyễn Trung Hiếu	06/11/76	Nam	Hải Dương
22	CH0242	Nguyễn Trung Hiếu	29/12/87	Nam	Quảng Ninh
23	CH0245	Hoàng Huy Hiệp	23/09/73	Nam	Thái Nguyên
24	CH0246	Nguyễn Huy Hiệp	01/12/89	Nam	Bắc Ninh
25	CH0257	Nguyễn Thị Hoa	02/02/73	Nữ	Bắc Giang
26	CH0258	Nguyễn Thị Hoa	14/05/76	Nữ	Bắc Ninh
27	CH0259	Nguyễn Thị Tuyết Hoa	01/01/71	Nữ	Hà Nội
28	CH0268	Bùi Thị Thanh Hoàn	03/04/75	Nữ	Thái Nguyên
29	CH0276	Nguyễn Việt Hòa	15/08/89	Nam	Bắc Ninh
30	CH0277	Trần Văn Hòa	05/09/74	Nam	Vĩnh Phúc

ấn định danh sách có: 30 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TIẾNG ANH B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU THÁNG 3 NĂM 2014

PHÒNG THI: 3 TRÌNH ĐỘ: B2 MÔN THI: NGHE - ĐỌC VIẾT

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	PHÁI	NƠI SINH
1	CH0279	Vũ Minh Hòa	01/10/75	Nam	Phú Thọ
2	CH0284	Nguyễn Thị Minh Hồng	07/01/74	Nữ	Bắc Ninh
3	CH0298	Nguyễn Thị Hồng Huệ	20/11/77	Nữ	Vĩnh Phúc
4	CH0302	Ngô Quang Huy	28/10/65	Nam	Hà Nội
5	CH0317	Vũ Thị Thu Huyền	04/11/80	Nữ	Phú Thọ
6	CH0318	Dương Đình Hùng	01/04/88	Nam	Quảng Ninh
7	CH0320	Hà Thanh Hùng	08/12/85	Nam	Vĩnh Phúc
8	CH0324	Nguyễn Anh Hùng	14/06/87	Nam	Vĩnh Phúc
9	CH0327	Nguyễn Việt Hùng	20/06/86	Nam	Vĩnh Phúc
10	CH0328	Phan Mạnh Hùng	30/12/79	Nam	Vĩnh Phúc
11	CH0331	Vũ Việt Hùng	21/03/83	Nam	Sơn La
12	CH0335	Lương Việt Hưng	25/11/82	Nam	Quảng Ninh
13	CH0340	Nguyễn Thế Hưng	26/12/84	Nam	Nam Định
14	CH0344	Vũ Quang Hưng	04/11/71	Nam	Vĩnh Phúc
15	CH0345	Vũ Tiến Hưng	31/10/78	Nam	Thái Bình
16	CH0354	Nguyễn Thị Hương	25/08/81	Nữ	Tuyên Quang
17	CH0355	Nguyễn Thị Mai Hương	06/07/83	Nữ	Hà Nội
18	CH0364	Trần Thị Mai Hương	04/05/76	Nữ	Hà Tĩnh
19	CH0367	Vũ Mai Hương	27/08/86	Nữ	Bắc Ninh
20	CH0376	Nguyễn Văn Kha	08/10/73	Nam	Bắc Ninh
21	CH0378	Trịnh Đình Khá	01/10/81	Nam	Hà Nội
22	CH0379	Đào Quốc Khánh	02/09/65	Nam	Vĩnh Phúc
23	CH0383	Đào Đình Khoa	21/08/76	Nam	Bắc Ninh
24	CH0385	Đỗ Huy Khôi	05/11/81	Nam	Thanh Hóa
25	CH0390	Đào Trọng Kiên	15/05/78	Nam	Hải Phòng
26	CH0393	Nguyễn Trung Kiên	06/02/67	Nam	Hà Nội
27	CH0394	Trịnh Trung Kiên	30/05/83	Nam	Tuyên Quang
28	CH0400	Nguyễn Thị Phương Lan	19/09/80	Nữ	Tuyên Quang
29	CH0403	Lê Thị Lành	20/06/77	Nữ	Thái Bình
30	CH0412	Nguyễn Thị Bích Liên	09/04/74	Nữ	Vĩnh Phúc

ấn định danh sách có: 30 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TIẾNG ANH B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU THÁNG 3 NĂM 2014

PHÒNG THI: **4**

TRÌNH ĐỘ: **B2**

MÔN THI: **NGHE - ĐỌC VIẾT**

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	PHÁI	NƠI SINH
1	CH0419	Hoàng Mỹ Linh	25/07/82	Nữ	Quảng Ninh
2	CH0432	Nguyễn Thành Long	24/10/76	Nam	Hà Nội
3	CH0434	Vũ Đức Long	28/09/88	Nam	Vĩnh Phúc
4	CH0448	Phạm Văn Mạn	12/06/66	Nam	Hải Phòng
5	CH0453	Hà Xuân Minh	03/04/62	Nam	Hà Nội
6	CH0454	Phan Thị Tuyết Minh	27/08/73	Nữ	Hà Nội
7	CH0456	Trần Quang Minh	29/08/67	Nam	Vĩnh Phúc
8	CH0461	Nguyễn Quý Nam	24/01/77	Nam	Vĩnh Phúc
9	CH0462	Nguyễn Thành Nam	19/05/84	Nam	Hà Nội
10	CH0468	Vũ Thành Nam	04/02/84	Nam	Quảng Ninh
11	CH0487	Nguyễn Hồng Ngoan	19/12/79	Nữ	Quảng Ninh
12	CH0492	Dương Thị Bích Ngọc	22/01/79	Nữ	Vĩnh Phúc
13	CH0507	Đào Văn Nhuận	12/06/65	Nam	Thái Bình
14	CH0510	Đỗ Thị Hồng Nhung	17/04/73	Nữ	Hà Nội
15	CH0516	Nguyễn Thị Hồng Nhung	14/09/87	Nữ	Quảng Ngãi
16	CH0519	Nguyễn Hữu Nhường	01/07/69	nam	Hải Dương
17	CH0526	Nguyễn Thị Hồng Oanh	22/03/77	Nữ	Quảng Ngãi
18	CH0535	Dương Hà Phú	22/11/83	Nam	Vĩnh Phúc
19	CH0542	Đoàn Thị Thanh Phương	19/06/77	Nữ	Yên Bái
20	CH0544	Đồng Thu Phương	08/03/80	Nữ	Tuyên Quang
21	CH0546	Hà Hồng Phương	02/02/84	Nữ	Phú Thọ
22	CH0547	Hoàng Văn Phương	24/08/66	Nam	Vĩnh Phúc
23	CH0549	Nguyễn Thị Phương	29/11/89	Nữ	Hà Tây
24	CH0553	Trần Xuân Phương	10/02/75	Nam	Hà Nam
25	CH0554	Vi Quốc Phương	25/08/73	Nam	Quảng Ninh
26	CH0555	Lê Bình Phương	16/04/65	Nam	Quảng Ninh
27	CH0557	Nguyễn Thanh Phương	06/03/75	Nữ	Tây Ninh
28	CH0558	Trần Thị Minh Phương	03/04/75	Nữ	Tây Ninh
29	CH0564	Trương Văn Quang	19/04/70	Nam	Vĩnh Phúc
30	CH0570	Trần Ngọc Quế	23/03/74	Nam	Bắc Ninh

ấn định danh sách có: 30 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TIẾNG ANH B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU THÁNG 3 NĂM 2014

PHÒNG THI: 5 TRÌNH ĐỘ: B2 MÔN THI: NGHE - ĐỌC VIẾT

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	PHÁI	NƠI SINH
1	CH0578	Hoàng Quốc Quyền	20/03/82	Nam	Hà Giang
2	CH0581	Dương Thành Quyết	17/09/78	Nam	Vĩnh Phúc
3	CH0582	Phạm Hùng Quyết	29/08/79	Nam	Quảng Ninh
4	CH0588	Nguyễn Thị Việt Quỳnh	09/03/80	Nữ	Thái Nguyên
5	CH0589	Bùi Minh Quý	19/03/83	Nữ	Yên Bái
6	CH0590	Lê Văn Quý	10/07/85	Nam	Vĩnh Phúc
7	CH0598	Nguyễn Tất Sáng	16/12/71	Nam	Vĩnh Phúc
8	CH0599	Nguyễn Thị Hương Sen	27/07/75	Nữ	Hải Dương
9	CH0608	Lò Thanh Sơn	02/07/80	Nam	Sơn La
10	CH0610	Lưu Thế Sơn	14/08/81	Nam	Hà Nội
11	CH0611	Nguyễn Anh Sơn	28/05/74	Nam	Hà Nội
12	CH0614	Nguyễn Văn Sơn	15/09/69	Nam	Vĩnh Phúc
13	CH0616	Vũ Văn Sơn	10/02/79	Nam	Quảng Ninh
14	CH0620	Lê Đăng Tâm	01/09/68	Nam	Vĩnh Phúc
15	CH0623	Nguyễn Thị Minh Tâm	05/06/79	Nữ	Quảng Ngãi
16	CH0629	Nguyễn Ngọc Thanh	19/09/77	Nam	Vĩnh Phúc
17	CH0633	Trần Việt Thanh	21/11/74	Nam	Hà Nam
18	CH0637	Vũ Trần Thanh	27/08/83	Nam	Vĩnh Phúc
19	CH0638	Khổng Sơn Thành	25/08/85	Nam	Vĩnh Phúc
20	CH0642	Nguyễn Trung Thành	21/09/72	Nam	Lào Cai
21	CH0662	Hà Tất Thắng	04/01/64	Nam	Hưng Yên
22	CH0663	Hồ Sỹ Thắng	10/07/73	Nam	Vĩnh Phúc
23	CH0677	Nghiêm Tiến Thịnh	17/11/79	Nam	Bắc Ninh
24	CH0678	Nguyễn Văn Thịnh	17/12/71	Nam	Bắc Ninh
25	CH0681	Hoàng Văn Thới	28/02/64	Nam	Thanh Hóa
26	CH0690	Trần Thị Lệ Thu	02/06/84	Nữ	Gia Lai
27	CH0694	Lưu Văn Thuyền	10/09/80	Nam	Hà Nội
28	CH0696	Mai Thị Thanh Thùy	08/12/83	Nữ	Nam Định
29	CH0697	Hà Thị Lệ Thủy	09/06/79	Nữ	Tuyên Quang
30	CH0698	Đặng Thị Thủy	15/07/81	Nữ	Vĩnh Phúc

ấn định danh sách có: 30 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TIẾNG ANH B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU THÁNG 3 NĂM 2014

PHÒNG THI: 6

TRÌNH ĐỘ: **B2**

MÔN THI: NGHE - ĐỌC VIẾT

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	PHÁI	NƠI SINH
1	CH0724	Phạm Việt Tiến	20/12/90	Nam	Hải Phòng
2	CH0739	Nguyễn Như Trang	22/06/86	Nữ	Thái nguyên
3	CH0741	Nguyễn Thu Trang	02/10/82	Nữ	Tuyên Quang
4	CH0746	Võ Thy Trang	22/08/78	Nữ	Thái Nguyên
5	CH0749	Vũ Thị Kim Trinh	06/03/68	Nữ	Vĩnh Phúc
6	CH0753	Nguyễn Thành Trung	25/07/81	Nam	Vĩnh Phúc
7	CH0758	Đỗ Xuân Trường	29/11/74	Nam	Quảng Ninh
8	CH0762	Nguyễn Đình Trường	06/07/70	Nam	Bắc Ninh
9	CH0764	Lê Anh Tuấn	02/09/80	Nam	Vĩnh Phúc
10	CH0765	Nguyễn Minh Tuấn	20/05/76	Nam	Hà Nội
11	CH0768	Nguyễn Thanh Tuấn	17/02/79	Nam	Vĩnh Phúc
12	CH0776	Nguyễn Văn Tuyên	02/10/80	Nam	Vĩnh Phúc
13	CH0779	Đào Thị Kim Tuyến	20/02/80	Nữ	Tuyên Quang
14	CH0783	Nguyễn Thị Tuyết	17/08/84	Nữ	Tuyên Quang
15	CH0785	Nguyễn Thanh Tùng	09/12/77	Nam	Vĩnh Phúc
16	CH0786	Nguyễn Thanh Tùng	02/09/70	Nam	Nghệ An
17	CH0791	Hoa Thị Minh Tú	22/08/75	Nữ	Hưng Yên
18	CH0793	Nguyễn Ngọc Tú	08/04/83	Nam	Vĩnh Phúc
19	CH0794	Phạm Thanh Tú	21/12/85	Nam	Vĩnh Phúc
20	CH0796	Trần Tuấn Tú	04/11/81	Nam	Bắc Ninh
21	CH0797	Đỗ Thị Hồng Tươi	08/12/73	Nữ	Vĩnh Phúc
22	CH0798	Đỗ Mạnh Tường	25/12/79	Nam	Bắc Ninh
23	CH0799	Cao Thành Văn	15/05/58	Nam	Cà Mau
24	CH0807	Trần Thị Thanh Vân	19/05/73	Nữ	Vĩnh Phúc
25	CH0814	Dương Thị Thúy Vinh	08/10/82	Nữ	Thái Nguyên
26	CH0819	Nguyễn Đình Vĩnh	15/04/63	Nam	Phú Thọ
27	CH0820	Nguyễn Tiến Vụ	14/09/69	Nam	Bắc Ninh
28	CH0822	Phan Viết Vượng	25/01/79	Nam	Bắc Ninh
29	CH0823	Ngô Thị Kim Xuân	12/06/72	Nữ	Phú Thọ
30	CH0826	Nguyễn Văn Yên	17/11/78	Nam	Vĩnh Phúc

Ấn định danh sách có: 30 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TIẾNG ANH B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU THÁNG 3 NĂM 2014

PHÒNG THI: 7

TRÌNH ĐỘ: **B1**

MÔN THI: NGHE - ĐỌC VIẾT

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	PHÁI	NƠI SINH
1	CH0002	Bùi Thị Vân Anh	27/06/77	Nữ	Quảng Ninh
2	CH0003	Dương Hồng Anh	27/07/84	Nữ	Thái Nguyên
3	CH0004	Hà Mười Anh	28/08/78	Nam	Bắc Ninh
4	CH0005	Hà Thị Lan Anh	05/05/89	Nữ	Thái Nguyên
5	CH0006	Lò Ngọc Anh	30/10/90	Nữ	Sơn La
6	CH0007	Nguyễn Thế Anh	26/01/74	Nam	Yên Bái
7	CH0008	Nguyễn Thị Huệ Anh	08/09/87	Nữ	Thái Nguyên
8	CH0009	Nguyễn Thị Huyền Anh	27/10/82	Nữ	Thái Nguyên
9	CH0010	Nguyễn Thị Ngọc Anh	13/12/89	Nữ	Thái Nguyên
10	CH0012	Nguyễn Tuấn Anh	13/06/89	Nam	Hà Nội
11	CH0013	Nguyễn Tuấn Anh	26/10/79	Nam	Hà Nam
12	CH0016	Vũ Thị Quỳnh Anh	04/03/89	Nữ	Thái Nguyên
13	CH0017	Ma Thị Ngọc ánh	08/12/89	Nữ	Bắc Kạn
14	CH0018	Nguyễn Văn ánh	09/01/90	Nam	Thái Bình
15	CH0019	Trần Thị Hồng ánh	25/11/79	Nữ	Hải Dương
16	CH0020	Vũ Ngọc ánh	04/12/87	Nam	Thái Nguyên
17	CH0021	Lưu Văn Ba	19/02/80	Nam	Bắc Giang
18	CH0022	Nguyễn Văn Bách	27/06/76	Nam	Bắc Ninh
19	CH0023	Nguyễn Văn Bằng	25/10/75	Nam	Phú Thọ
20	CH0024	Đỗ Thị Bắc	11/01/90	Nữ	Thái Nguyên
21	CH0026	Vũ Việt Bắc	20/06/86	Nam	Quảng Ninh
22	CH0027	Đào Văn Biên	01/03/89	Nam	Thái Nguyên
23	CH0029	Tào Ngọc Biên	26/06/84	Nam	Thanh Hóa
24	CH0030	Vũ Biển	04/07/85	Nam	Thái Nguyên
25	CH0031	Đặng Thị Bình	04/09/76	Nữ	Thái Nguyên
26	CH0032	Phan Huy Bình	08/04/83	Nam	Quảng Ninh
27	CH0036	Phạm Cao Bồn	29/11/81	Nam	Thái Bình
28	CH0039	Lộc Xuân Chấn	02/02/80	Nam	Hà Giang
29	CH0041	Hoàng Linh Chi	03/05/85	Nữ	Tuyên Quang

ấn định danh sách có: 29 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TIẾNG ANH B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU THÁNG 3 NĂM 2014

PHÒNG THI: **8**

TRÌNH ĐỘ: **B1**

MÔN THI: **NGHE - ĐỌC VIẾT**

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	PHÁI	NƠI SINH
1	CH0042	Lê Đình Chi	07/05/81	Nam	Hà Giang
2	CH0043	Nguyễn Mai Chi	15/01/78	Nữ	Hà Nội
3	CH0044	Nguyễn Thị Khánh Chi	24/12/89	Nữ	Thái Nguyên
4	CH0045	Lê Thị Chiên	13/08/83	Nữ	Hà Nam
5	CH0046	Lương Văn Chiến	06/03/79	Nam	Bắc Kạn
6	CH0047	Lò Văn Chinh	20/05/76	Nam	Lai Châu
7	CH0048	Nguyễn Hữu Chinh	25/04/72	Nam	Nam Định
8	CH0049	Nguyễn Thị Chinh	13/01/82	Nữ	Bắc Thái
9	CH0050	Nguyễn Minh Chí	13/10/79	Nam	Hà Nội
10	CH0052	Phạm Đức Chính	06/02/82	Nam	Hà Nội
11	CH0053	Bùi Hữu Chung	27/12/76	Nam	Thái Bình
12	CH0054	Đặng Bích Chung	28/10/78	Nữ	Phú Thọ
13	CH0055	Lê Quang Chung	25/10/78	Nam	Bắc Ninh
14	CH0057	Nguyễn Huy Chung	30/10/64	Nam	Yên Bái
15	CH0058	Nguyễn Thành Chung	16/08/82	Nam	Tuyên Quang
16	CH0059	Phạm Văn Chuyển	02/01/85	Nam	Thái Bình
17	CH0061	Phạm Tiến Công	21/07/85	Nam	Thái Nguyên
18	CH0062	Nguyễn Thị Cúc	09/11/88	Nữ	Hà Nội
19	CH0064	Đinh Mạnh Cường	25/08/88	Nam	Thái Nguyên
20	CH0065	Đới Duy Cường	05/05/89	Nam	Thanh Hóa
21	CH0067	Lã Mạnh Cường	07/10/83	Nam	Hoàng Liên Sơn
22	CH0068	Lê Tiến Cường	07/10/72	Nam	Hà Giang
23	CH0070	Nguyễn Đình Cường	16/10/84	Nam	Thái Nguyên
24	CH0071	Nguyễn Minh Cường	23/10/73	Nam	Hà Nội
25	CH0072	Nguyễn Thế Cường	25/04/87	Nam	Thái Nguyên
26	CH0073	Phạm Huy Cường	14/03/80	Nam	Thái Nguyên
27	CH0074	Phạm Tuấn Cường	12/12/79	Nam	Quảng Ninh
28	CH0077	Vũ Mạnh Cường	12/09/84	Nam	Thái Nguyên
29	CH0078	Lê Thanh Cử	01/05/79	Nam	Thanh Hóa

ấn định danh sách có: 29 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TIẾNG ANH B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU THÁNG 3 NĂM 2014

PHÒNG THI: **9**

TRÌNH ĐỘ: **B1**

MÔN THI: **NGHE - ĐỌC VIẾT**

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	PHÁI	NƠI SINH
1	CH0079	Đỗ Thị Dân	30/04/86	Nữ	Thái Bình
2	CH0080	Lâm Thành Dân	25/06/76	Nam	Hà Giang
3	CH0081	Nguyễn Kiều Diễm	25/09/91	Nữ	Thái Nguyên
4	CH0082	Vũ Khắc Doanh	01/07/83	Nam	Thái Nguyên
5	CH0084	Bế Lan Dung	22/07/82	Nữ	Tuyên Quang
6	CH0086	Nguyễn Thanh Dung	10/12/84	Nữ	Hà Tây
7	CH0087	Nguyễn Thanh Dung	06/10/90	Nữ	Thái Nguyên
8	CH0088	Nguyễn Thị Dung	26/08/90	Nữ	Tuyên Quang
9	CH0089	Nguyễn Thị Ngọc Dung	15/10/86	Nữ	Phú Thọ
10	CH0090	Phạm Thị Kim Dung	18/07/76	Nữ	Nam Định
11	CH0091	Đỗ Viết Duy	17/09/83	Nam	Thái Nguyên
12	CH0092	Trần Thị Duyên	15/08/89	Nữ	Bắc Giang
13	CH0094	Bùi Duy Dũng	28/12/81	Nam	Thái Bình
14	CH0096	Đặng Tiến Dũng	30/09/82	Nam	Phú Thọ
15	CH0097	Đình Quang Dũng	11/10/87	Nam	Thái Nguyên
16	CH0100	Nguyễn Việt Dũng	09/12/90	Nam	Bắc Thái
17	CH0102	Phạm Đức Dũng	27/08/90	Nam	Thái Nguyên
18	CH0103	Phùng Đình Dũng	28/06/84	Nam	Tuyên Quang
19	CH0104	Trần Minh Dũng	22/09/89	Nam	Thái Nguyên
20	CH0105	Trần Việt Dũng	10/12/82	Nam	Tuyên Quang
21	CH0108	Nguyễn Bình Dương	31/12/86	Nam	Thái Nguyên
22	CH0109	Phùng Bá Dương	19/09/78	Nam	Hà Tây
23	CH0110	Quan Thị Dường	10/07/85	Nữ	Tuyên Quang
24	CH0113	Nguyễn Quang Đàm	21/06/86	Nam	Hà Nội
25	CH0114	Nguyễn Thị Anh Đào	27/12/90	Nữ	Thái Nguyên
26	CH0115	Nguyễn Khắc Đại	16/03/76	Nam	Hải Dương
27	CH0118	Lê Trọng Đạt	20/07/82	Nam	Thái Nguyên
28	CH0119	Lê Xuân Đạt	06/12/89	Nam	Thái Nguyên
29	CH0120	Nguyễn Tiến Đạt	15/11/90	Nam	Hưng Yên

ấn định danh sách có: 29 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TIẾNG ANH B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU THÁNG 3 NĂM 2014

PHÒNG THI: 10

TRÌNH ĐỘ: B1

MÔN THI: NGHE - ĐỌC VIẾT

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	PHÁI	NƠI SINH
1	CH0121	Phạm Tuấn Đạt	07/04/77	nam	Quảng Ninh
2	CH0122	Khoa Thành Đăng	04/04/83	Nam	Thái Nguyên
3	CH0124	Đinh Ngọc Điệp	01/01/83	Nam	Thái Nguyên
4	CH0125	Hà Thị Bích Điệp	20/03/81	Nữ	Thái Nguyên
5	CH0126	Hoàng Điệp	09/03/90	Nam	Lạng Sơn
6	CH0127	Hoàng Thị Hồng Điệp	14/11/90	Nữ	Thái Nguyên
7	CH0129	Ngô Văn Định	09/06/81	Nam	Yên Bái
8	CH0131	Tạ Xuân Đông	28/11/88	Nam	Tuyên Quang
9	CH0132	Nguyễn Văn Đồng	29/05/84	Nam	Hà Nội
10	CH0133	Đào Văn Dương	25/05/72	Nam	Hải Phòng
11	CH0134	Lê Văn Đường	20/09/82	Nam	Thái Nguyên
12	CH0135	Đào Minh Đức	07/12/89	Nam	Hưng Yên
13	CH0136	Hoàng Minh Đức	22/06/80	Nam	Hưng Yên
14	CH0137	Hoàng Văn Đức	03/08/86	Nam	Vĩnh Phúc
15	CH0139	Nguyễn Minh Đức	18/03/83	Nam	Tuyên Quang
16	CH0140	Nguyễn Minh Đức	20/11/88	Nam	Hà Nội
17	CH0142	Nguyễn Thị Hồng Gấm	16/05/88	Nữ	Nam Định
18	CH0143	Đỗ Linh Giang	07/02/83	Nam	Hà Nội
19	CH0144	Hoàng Thọ Giang	21/09/75	Nam	Tuyên Quang
20	CH0145	Nguyễn Như Giang	11/02/83	Nam	Hà Nội
21	CH0146	Nguyễn Thị Giang	17/05/89	Nữ	Bắc Giang
22	CH0147	Nguyễn Thị Giang	14/10/89	Nữ	Nam Định
23	CH0148	Nguyễn Thị Hương Giang	30/06/79	Nữ	Hải Dương
24	CH0149	Nguyễn Xuân Giang	05/10/84	Nam	Hà Nội
25	CH0150	Phạm Hà Giang	26/01/76	Nam	Hải Phòng
26	CH0151	Phạm Thị Hà Giang	15/07/84	Nữ	Bắc Giang
27	CH0152	Tổng Thị Hương Giang	14/01/80	Nữ	Bắc Giang
28	CH0153	Trần Kim Giang	05/03/89	Nữ	Phú Thọ

ấn định danh sách có: 28 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TIẾNG ANH B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU THÁNG 3 NĂM 2014

PHÒNG THI: 11 TRÌNH ĐỘ: B1 MÔN THI: NGHE - ĐỌC VIẾT

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	PHÁI	NƠI SINH
1	CH0154	Trần Thị Hương Giang	12/12/81	Nữ	Yên Bái
2	CH0155	Vũ Thị Giang	19/09/70	Nữ	Quảng Ninh
3	CH0156	Hoàng Văn Giáp	18/05/64	Nam	Bắc Kạn
4	CH0157	Bùi Tuấn Hà	28/01/82	Nam	Phú Thọ
5	CH0158	Cần Hải Hà	08/07/71	Nữ	Quảng Ninh
6	CH0159	Dương Thị Hà	13/01/76	Nữ	Thái Nguyên
7	CH0160	Dương Thu Hà	29/01/71	Nữ	Bắc Giang
8	CH0161	Đào Thị Thu Hà	25/11/91	Nữ	Yên Bái
9	CH0162	Đinh Thị Thu Hà	25/08/84	Nữ	Sơn La
10	CH0163	Giang Hoàng Hà	07/03/82	Nam	Hà Nội
11	CH0164	Hoàng Thị Hà	20/06/80	Nữ	Thái Bình
12	CH0165	Lại Trung Hà	19/04/87	Nam	Hà Nam
13	CH0166	Lương Thị Hà	20/09/87	Nữ	Thái Bình
14	CH0167	Lương Thị Thái Hà	11/06/78	Nữ	Bắc Thái
15	CH0168	Mai Thị Hà	01/02/85	Nữ	Quảng Ninh
16	CH0169	Ngô Thị Hà	15/12/85	Nữ	Thanh Hóa
17	CH0170	Nguyễn Cẩm Hà	13/06/89	Nữ	Hà Bắc
18	CH0171	Nguyễn Mạnh Hà	15/05/75	Nam	Thái Nguyên
19	CH0173	Nguyễn Thị Hồng Hà	31/10/89	Nữ	Hà Nội
20	CH0174	Nguyễn Thị Ngọc Hà	27/06/85	Nữ	Thái Nguyên
21	CH0175	Nguyễn Thị Thái Hà	14/03/87	Nữ	Thái Nguyên
22	CH0176	Nguyễn Thị Thu Hà	26/06/86	Nữ	Bắc Ninh
23	CH0177	Nguyễn Thị Thu Hà	28/01/84	Nữ	Thái Nguyên
24	CH0179	Nguyễn Văn Hà	10/12/76	Nam	Hà Nội
25	CH0180	Nông Ngọc Hà	22/01/91	Nữ	Lạng Sơn
26	CH0181	Tạ Thị Hà	10/03/84	Nữ	Thái Nguyên
27	CH0182	Trần Minh Hà	15/12/76	Nam	Thái Nguyên
28	CH0183	Trần Thu Hà	13/05/90	Nữ	Vĩnh Phú

ấn định danh sách có: 28 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TIẾNG ANH B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU THÁNG 3 NĂM 2014

PHÒNG THI: 12

TRÌNH ĐỘ: B1

MÔN THI: NGHE - ĐỌC VIẾT

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	PHÁI	NƠI SINH
1	CH0184	Trịnh Thị Thu Hà	24/08/91	Nữ	Hà Nam
2	CH0185	Vũ Đức Hà	17/02/81	Nam	Hải Hưng
3	CH0186	Đoàn Quang Hải	01/10/69	Nam	Quảng Ninh
4	CH0187	Lưu Mạnh Hải	20/08/83	Nam	Thái Nguyên
5	CH0188	Mẫn Xuân Hải	03/11/88	Nam	Thái Nguyên
6	CH0189	Nguyễn Hồng Hải	26/11/83	Nam	Hòa Bình
7	CH0190	Nguyễn Hồng Hải	02/12/90	Nam	Nam Định
8	CH0191	Nguyễn Thị Thanh Hải	12/08/82	Nữ	Quảng Ninh
9	CH0192	Nguyễn Trọng Hải	04/05/82	Nam	Quảng Ninh
10	CH0193	Nguyễn Trung Hải	06/04/70	Nam	Quảng Ninh
11	CH0194	Nguyễn Trung Hải	08/09/87	Nam	Thái Nguyên
12	CH0195	Nông Quang Hải	25/12/79	Nam	Bắc Kạn
13	CH0196	Phạm Hồng Hải	13/07/75	Nam	Hà Nội
14	CH0197	Phạm Minh Hải	19/06/84	Nam	Quảng Ninh
15	CH0198	Trần Thanh Hải	29/06/74	Nam	Thái Nguyên
16	CH0199	Ngô Thanh Hảo	17/06/81	Nữ	Gia Lai-KonTum
17	CH0200	Nguyễn Thị Thanh Hảo	12/04/87	Nữ	Thái Nguyên
18	CH0201	Bùi Thị Hạnh	16/02/85	Nữ	Thái Bình
19	CH0202	Đào Mỹ Hạnh	07/11/89	Nữ	Hà Nam
20	CH0204	Lê Thị Hạnh	05/09/87	Nữ	Vĩnh Phúc
21	CH0205	Lương Hồng Hạnh	10/07/88	Nữ	Hà Nội
22	CH0206	Nguyễn Thị Bích Hạnh	01/06/91	Nữ	Vĩnh Phúc
23	CH0208	Nguyễn Thu Hạnh	31/01/79	Nữ	Thái Nguyên
24	CH0209	Nông Thị Bích Hạnh	11/06/75	Nữ	Cao Bằng
25	CH0210	Phạm Ngọc Hạnh	10/05/85	Nữ	Thái Nguyên
26	CH0214	Dương Thu Hằng	29/07/89	Nữ	Bắc giang
27	CH0215	Nguyễn Thị Diễm Hằng	15/09/90	Nữ	Thái Nguyên
28	CH0217	Nguyễn Thị ánh Hằng	20/07/91	Nữ	Hà Giang

ấn định danh sách có: 28 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TIẾNG ANH B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU THÁNG 3 NĂM 2014

PHÒNG THI: 13

TRÌNH ĐỘ: B1

MÔN THI: NGHE - ĐỌC VIẾT

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	PHÁI	NƠI SINH
1	CH0218	Nguyễn Thu Hằng	25/10/84	Nữ	Thái Nguyên
2	CH0219	Nguyễn Thúy Hằng	05/05/82	Nữ	Thái Nguyên
3	CH0220	Phạm Thị Hằng	03/03/74	Nữ	Thái Nguyên
4	CH0221	Phạm Thị Thúy Hằng	01/01/77	Nữ	Thái Nguyên
5	CH0224	Vũ Thị Thu Hằng	20/11/86	Nữ	Thái Nguyên
6	CH0225	Lê Ngọc Hân	22/02/88	Nữ	Hà Nam
7	CH0226	Đinh Thị Hậu	27/07/83	Nữ	Tuyên Quang
8	CH0227	Hoàng Văn Hậu	13/08/72	Nam	Nghệ An
9	CH0228	Bùi Thị Thanh Hiền	14/08/89	Nữ	Lạng Sơn
10	CH0230	Nguyễn Thị Thu Hiền	09/08/83	Nữ	Thái Bình
11	CH0231	Phạm Thị Minh Hiền	30/08/81	Nữ	Hà Nội
12	CH0233	Dương Đình Hiếu	15/04/80	Nam	Thái Nguyên
13	CH0234	Đàm Thu Hiếu	23/09/81	Nữ	Cao Bằng
14	CH0235	Đỗ Duy Hiếu	06/09/87	Nam	Thanh Hóa
15	CH0236	Hoàng Thanh Hiếu	22/06/81	Nữ	Tuyên Quang
16	CH0237	Lê Quang Hiếu	20/12/79	Nam	Bắc Ninh
17	CH0238	Nguyễn Đoàn Trung Hiếu	17/12/85	Nam	Thái Nguyên
18	CH0239	Nguyễn Quang Hiếu	31/10/73	Nam	Hải Phòng
19	CH0241	Nguyễn Trung Hiếu	16/01/82	Nam	Hà Nam
20	CH0243	Phùng Thị Hiếu	04/04/84	Nữ	Hải Dương
21	CH0244	Phạm Duy Hiễn	25/09/86	Nam	Phú Thọ
22	CH0247	Nguyễn Thị Hiệp	02/07/85	Nữ	Hà Nội
23	CH0248	Bạch Quỳnh Hoa	30/10/80	Nữ	Yên Bái
24	CH0249	Chử Thị Quỳnh Hoa	04/09/88	Nữ	Thái Nguyên
25	CH0250	Đặng Thị Hoa	02/08/89	Nữ	Thái Nguyên
26	CH0251	Đinh Thị Hoa	25/10/89	Nữ	Nam Định
27	CH0252	Nguyễn Lan Hoa	10/12/81	Nữ	Thái Nguyên
28	CH0253	Nguyễn Phương Hoa	13/07/81	Nữ	Bắc Giang

ấn định danh sách có: 28 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TIẾNG ANH B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU THÁNG 3 NĂM 2014

PHÒNG THI: 14

TRÌNH ĐỘ: B1

MÔN THI: NGHE - ĐỌC VIẾT

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	PHÁI	NƠI SINH
1	CH0254	Nguyễn Thị Hoa	06/09/89	Nữ	Hà Nội
2	CH0255	Nguyễn Thị Hoa	14/09/80	Nữ	Hải Dương
3	CH0256	Nguyễn Thị Hoa	02/02/82	Nữ	Thái Nguyên
4	CH0260	Phạm Thị Việt Hoa	11/12/87	Nữ	Thái Nguyên
5	CH0261	Trần Thị Kim Hoa	26/05/78	Nữ	Thái Nguyên
6	CH0262	Trần Thị Minh Hoa	24/12/80	Nữ	Tuyên Quang
7	CH0263	Triệu Thị Hoa	20/08/88	Nữ	Bắc Giang
8	CH0264	Vũ Thị Thanh Hoa	01/10/86	Nữ	Thái Nguyên
9	CH0265	Nông Thu Hoài	14/05/87	Nữ	Bắc Kạn
10	CH0266	Phạm Viết Hoài	15/10/86	Nam	Nghệ An
11	CH0267	Trần Thị Tô Hoài	20/05/80	Nữ	Quảng Ninh
12	CH0269	Đàm Thị Hải Hoàn	20/02/82	Nữ	Thái Nguyên
13	CH0270	Phạm Thị Ngọc Hoàn	20/11/91	Nữ	Hà Nam
14	CH0271	Đinh Đức Hoàng	16/06/84	Nam	Thái Nguyên
15	CH0272	Đinh Huy Hoàng	26/02/77	Nam	Bắc Kạn
16	CH0273	Lê Viết Hoàng	30/09/80	Nam	Bắc Kạn
17	CH0274	Phạm Thái Hoàng	08/10/74	Nam	Nghệ An
18	CH0275	Đỗ Thị Bích Hòa	14/11/75	Nữ	Thái Nguyên
19	CH0278	Triệu Minh Hòa	20/04/84	Nữ	Thái Nguyên
20	CH0280	Vũ Việt Hòa	30/03/82	Nam	Quảng Ninh
21	CH0281	Bùi Xuân Hồng	09/08/89	Nam	Hà Nam
22	CH0282	Lê Thị Bích Hồng	03/09/89	Nữ	Thái Nguyên
23	CH0283	Nguyễn Thị Hồng	19/12/86	Nữ	Nam Định
24	CH0285	Trần Thị Hồng	15/09/89	Nữ	Tuyên Quang
25	CH0286	Trịnh Thúy Hồng	10/09/79	Nữ	Hải Dương
26	CH0287	Phạm Trung Hợp	23/08/78	Nam	Thái Nguyên
27	CH0288	Hà Sỹ Huân	16/06/78	Nam	Bắc Kạn
28	CH0289	Lô Thị Huế	27/10/86	Nữ	Bắc Kạn

ấn định danh sách có: 28 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TIẾNG ANH B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU THÁNG 3 NĂM 2014

PHÒNG THI: 15

TRÌNH ĐỘ: B1

MÔN THI: NGHE - ĐỌC VIẾT

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	PHÁI	NƠI SINH
1	CH0290	Nông Thị Huế	31/01/90	Nữ	Cao Bằng
2	CH0291	Dương Thị Huệ	24/08/83	Nữ	Thái Nguyên
3	CH0292	Đỗ Thị Minh Huệ	13/01/79	Nữ	Thái Nguyên
4	CH0293	Lê Thanh Huệ	04/08/83	Nữ	Thái Nguyên
5	CH0294	Lê Thanh Huệ	10/12/91	Nữ	Quảng Ninh
6	CH0295	Lê Thị Huệ	25/06/89	Nữ	Thái Nguyên
7	CH0296	Nguyễn Thị Huệ	20/02/80	Nữ	Bắc Ninh
8	CH0297	Nguyễn Thị Bích Huệ	19/09/68	Nữ	Thái Nguyên
9	CH0299	Nguyễn Thị Kim Huệ	22/11/82	Nữ	Hà Nam
10	CH0300	Khuông Văn Huy	11/09/85	Nam	Bắc Giang
11	CH0301	Lê Hoàng Huy	05/01/88	Nam	Thái Nguyên
12	CH0303	Nguyễn Quang Huy	12/05/86	Nam	Thái Nguyên
13	CH0304	Nguyễn Quang Huy	01/09/87	Nam	Vĩnh Phú
14	CH0305	Phạm Văn Huy	22/04/73	Nam	Thái Nguyên
15	CH0306	Đào Thị Thu Huyền	17/10/83	Nữ	Thái Nguyên
16	CH0307	Hà Mỹ Huyền	20/10/75	Nữ	Thái Nguyên
17	CH0308	Lê Thanh Huyền	04/09/83	Nữ	Thái Nguyên
18	CH0309	Lý Thị Thanh Huyền	01/01/81	Nữ	Bắc Kạn
19	CH0310	Mạc Thị Huyền	02/12/90	Nữ	Bắc Kạn
20	CH0311	Nguyễn Thị Huyền	13/02/90	Nữ	Thái Nguyên
21	CH0312	Nguyễn Thị Thu Huyền	08/07/88	Nữ	Ninh Bình
22	CH0313	Nguyễn Thị Thu Huyền	19/03/83	Nữ	Hà Nội
23	CH0314	Phạm Thị Thu Huyền	26/04/80	Nữ	Lào Cai
24	CH0315	Phạm Thu Huyền	30/09/79	Nữ	Quảng Ninh
25	CH0316	Phạm Thu Huyền	17/03/78	Nữ	Thái Nguyên
26	CH0319	Hà Mạnh Hùng	09/07/75	Nam	Quảng Ninh
27	CH0321	Hoàng Mạnh Hùng	06/01/78	Nam	Thái Nguyên
28	CH0322	Lê Quang Hùng	25/06/83	Nam	Thái Nguyên

ấn định danh sách có: 28 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TIẾNG ANH B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU THÁNG 3 NĂM 2014

PHÒNG THI: **16**

TRÌNH ĐỘ: **B1**

MÔN THI: **NGHE - ĐỌC VIẾT**

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	PHÁI	NƠI SINH
1	CH0323	Lý Văn Hùng	17/09/89	Nam	Lạng Sơn
2	CH0325	Nguyễn Huy Hùng	14/07/75	Nam	Hà Giang
3	CH0326	Nguyễn Quang Hùng	22/04/85	Nam	Nghệ An
4	CH0329	Trang Mạnh Hùng	14/10/83	Nam	Hoàng Liên Sơn
5	CH0330	Vũ Hoàng Xuân Hùng	01/11/88	Nam	Hà Tĩnh
6	CH0332	Đào Duy Hùng	14/09/71	Nam	Nghệ An
7	CH0333	Đặng Duy Hùng	25/10/87	Nam	Thái Nguyên
8	CH0334	Hoàng Quang Hùng	23/12/84	Nam	Thái Nguyên
9	CH0336	Nguyễn Đình Hùng	10/02/88	Nam	Thái Nguyên
10	CH0337	Nguyễn Long Hùng	03/02/74	Nam	Quảng Ninh
11	CH0338	Nguyễn Mạnh Hùng	08/05/82	Nam	Thái Nguyên
12	CH0339	Nguyễn Thành Hùng	21/03/83	Nam	Hải Dương
13	CH0341	Nguyễn Văn Hùng	11/01/83	Nam	Thái Nguyên
14	CH0342	Nguyễn Văn Hùng	09/02/82	Nam	Hà Nam
15	CH0343	Triệu Quang Hùng	18/10/81	Nam	Thái Nguyên
16	CH0346	Đinh Thị Thu Hương	11/02/89	Nữ	Tuyên Quang
17	CH0347	Đoàn Thị Hương	03/11/82	Nữ	Hải Phòng
18	CH0348	Đỗ Thị Thanh Hương	02/01/81	Nữ	Thanh Hóa
19	CH0349	Hà Thị Hương	28/02/86	Nữ	Thanh Hóa
20	CH0350	Hoàng Thị Hương	29/06/88	Nữ	Hòa Bình
21	CH0351	Lê Thị Hương	18/02/90	Nữ	Hà Nam
22	CH0352	Lý Thị Hương	07/03/82	Nữ	Hà Giang
23	CH0353	Nguyễn Thanh Hương	17/06/87	Nữ	Thái Nguyên
24	CH0356	Nguyễn Thị Thu Hương	12/01/76	Nữ	Nam Định
25	CH0357	Nguyễn Thị Thu Hương	28/04/79	Nữ	Thái Nguyên
26	CH0358	Nguyễn Thị Thu Hương	04/12/91	Nữ	Bắc Ninh
27	CH0359	Nguyễn Thị Thu Hương	20/05/81	Nữ	Tuyên Quang
28	CH0360	Nguyễn Thu Hương	19/11/88	Nam	Thái Nguyên

ấn định danh sách có: 28 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TIẾNG ANH B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU THÁNG 3 NĂM 2014

PHÒNG THI: 17 TRÌNH ĐỘ: B1 MÔN THI: NGHE - ĐỌC VIẾT

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	PHÁI	NƠI SINH
1	CH0361	Phạm Thị Mai Hương	22/01/79	Nữ	Thái Nguyên
2	CH0362	Phạm Thị Mai Hương	01/09/88	Nữ	Lai Châu
3	CH0363	Phùng Thị Hương	10/04/91	Nữ	Bắc Kạn
4	CH0365	Trần Thị Thu Hương	08/03/77	Nữ	Thái Bình
5	CH0366	Trần Thu Hương	16/03/89	Nữ	Hòa Bình
6	CH0368	Vũ Thị Thanh Hương	09/11/83	Nữ	Thái Nguyên
7	CH0369	Bùi Thị Thúy Hường	08/09/73	Nữ	Thái Bình
8	CH0370	Bùi Văn Hường	11/11/76	Nam	Bắc Giang
9	CH0371	Lê Thị Hường	27/09/90	Nữ	Tuyên Quang
10	CH0372	Ngô Thị Hường	08/08/89	Nữ	Thái Bình
11	CH0373	Nguyễn Thị Thu Hường	19/10/81	Nữ	Hà Nội
12	CH0374	Nguyễn Thu Hường	26/08/69	Nữ	Thái Nguyên
13	CH0375	Lê Văn Hữu	11/10/81	Nam	Quảng Ninh
14	CH0377	Triệu Khanh	14/10/81	Nam	Vĩnh Phúc
15	CH0380	Hà Quang Khánh	07/08/89	Nam	Thái Nguyên
16	CH0381	Tạ Duy Khánh	28/10/87	Nam	Hưng Yên
17	CH0382	Bùi Văn Khiêm	03/07/79	Nam	Hải Dương
18	CH0384	Lưu Hồng Khoa	07/05/68	Nam	Thái Nguyên
19	CH0386	Mai Quang Khuê	06/08/82	Nam	Tuyên Quang
20	CH0387	Công Phương Khương	14/09/76	Nam	Hà Nội
21	CH0388	Hà Mạnh Khương	09/09/87	Nam	Tuyên Quang
22	CH0389	Chu Đức Kiên	06/03/82	Nam	Bắc Giang
23	CH0391	Nguyễn Hoàng Kiên	15/03/89	Nam	Thái Nguyên
24	CH0392	Nguyễn Hữu Kiên	20/07/88	Nam	Bắc Giang
25	CH0395	Nguyễn Văn Kiều	20/04/81	Nam	Thanh Hóa
26	CH0396	Phạm Xuân Kiều	11/04/81	Nam	Sơn La
27	CH0397	Trịnh Trọng Kim	26/06/87	Nam	Thái Nguyên
28	CH0398	Trần Văn Kính	05/10/86	Nam	Bắc Ninh

ấn định danh sách có: 28 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TIẾNG ANH B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU THÁNG 3 NĂM 2014

PHÒNG THI: 18

TRÌNH ĐỘ: B1

MÔN THI: NGHE - ĐỌC VIẾT

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	PHÁI	NƠI SINH
1	CH0399	Đỗ Thị Lan	07/06/77	Nữ	Hải Phòng
2	CH0401	Nguyễn Tuyết Lan	04/01/82	Nữ	Lạng Sơn
3	CH0402	Trịnh Thị Lan	20/04/71	Nữ	Thanh Hóa
4	CH0404	Mạc Thị Lành	12/06/84	Nữ	Hải Dương
5	CH0405	Dương Đại Lâm	08/08/68	Nam	Thái Nguyên
6	CH0406	Nguyễn Tùng Lâm	12/10/82	Nam	Quảng Ninh
7	CH0407	Bế Thị Hồng Lê	16/01/80	Nữ	Cao Bằng
8	CH0408	Nguyễn Thị Mỹ Lệ	07/01/85	Nữ	Thái Nguyên
9	CH0409	Phạm Thị Lệ	08/08/87	Nữ	Thái Nguyên
10	CH0410	Đinh Thị Hoàng Liên	16/10/90	Nữ	Tuyên Quang
11	CH0411	Kiều Thị Liên	10/03/90	Nữ	Hà Nội
12	CH0413	Nguyễn Thị Hồng Liên	24/04/86	Nữ	Lai Châu
13	CH0414	Trần Thị Hồng Liên	19/04/73	Nữ	Thái Nguyên
14	CH0415	Đặng Thị Kim Liễu	30/06/72	Nữ	Thái Nguyên
15	CH0416	Trần Thị Liễu	01/12/88	Nữ	Thái Bình
16	CH0417	Viên Thị Liễu	18/07/88	Nữ	Hà Giang
17	CH0418	Bùi Hải Linh	17/11/90	Nữ	Yên Bái
18	CH0420	Hoàng Thị Hoài Linh	26/03/86	Nữ	Hà Giang
19	CH0421	Ma Ngọc Linh	05/05/89	Nam	Bắc Kạn
20	CH0422	Nguyễn Thị Chí Linh	13/01/84	Nữ	Hà Nội
21	CH0423	Nguyễn Thị Ngọc Linh	25/08/84	Nữ	Thái Nguyên
22	CH0424	Nguyễn Thùy Linh	02/09/76	Nữ	Bắc Kạn
23	CH0425	Nông Văn Linh	12/07/86	Nam	Cao Bằng
24	CH0426	Hà Thị Lĩnh	26/03/91	Nữ	Phú Thọ
25	CH0427	Nguyễn Văn Lịch	25/09/77	Nam	Thái Bình
26	CH0428	Hoàng Tiến Long	13/11/76	Nam	Hải Phòng
27	CH0429	Lê Ngọc Long	30/01/75	Nam	Thanh Hóa
28	CH0430	Nghiêm Văn Long	29/10/91	Nam	Thái Nguyên

ấn định danh sách có: 28 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TIẾNG ANH B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU THÁNG 3 NĂM 2014

PHÒNG THI: 19 TRÌNH ĐỘ: B1 MÔN THI: NGHE - ĐỌC VIẾT

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	PHÁI	NƠI SINH
1	CH0431	Nguyễn Ngọc Long	12/11/77	Nam	Hải Phòng
2	CH0433	Phan Quang Long	06/08/78	Nam	Phủ Thọ
3	CH0435	Nguyễn Phúc Lộc	30/05/87	Nam	Thái Nguyên
4	CH0436	Đỗ Huy Luân	11/03/85	Nam	Quảng Ninh
5	CH0437	Vũ Thanh Luận	20/08/70	Nam	Ninh Bình
6	CH0438	Hà Thị Luyện	26/02/80	Nữ	Hải Dương
7	CH0439	Nguyễn Thị Luyện	10/08/89	Nữ	Bắc Giang
8	CH0440	Lương Thị Ngọc Ly	17/12/90	Nữ	Cao Bằng
9	CH0441	Hoàng Thị Hương Lý	03/01/84	Nữ	Tuyên Quang
10	CH0442	Lại Văn Lý	13/11/80	Nam	Quảng Ninh
11	CH0443	Nguyễn Thị Lý	12/08/81	Nữ	Vĩnh Phúc
12	CH0444	Phạm Thị Thanh Mai	06/09/87	Nữ	Thái Bình
13	CH0445	Triệu Hồng Mai	26/10/89	Nữ	Thái Nguyên
14	CH0446	Vũ Thị Mai	08/09/89	Nữ	Nam Định
15	CH0447	Nguyễn Hoàng Mác	27/11/75	Nam	Thái Nguyên
16	CH0449	Đỗ Thế Mạnh	27/08/81	Nam	Quảng Ninh
17	CH0450	Hà Văn Mạnh	24/06/82	Nam	Thái Nguyên
18	CH0451	Nguyễn Đức Mạnh	16/11/90	Nam	Thái Nguyên
19	CH0452	Nguyễn Xuân Mạnh	17/06/77	Nam	Bắc Kạn
20	CH0455	Trần Ngọc Minh	29/03/84	Nam	Thái Nguyên
21	CH0457	Nguyễn Thị Mơ	01/02/90	Nữ	Bắc Ninh
22	CH0458	Bàn Thị Mỹ	16/06/89	Nữ	Tuyên Quang
23	CH0459	Ngô Cẩm Na	08/03/86	Nữ	Bắc Kạn
24	CH0460	Đỗ Hoài Nam	02/05/76	Nam	Bắc Ninh
25	CH0463	Nguyễn Tú Nam	15/12/83	Nam	Bắc Giang
26	CH0464	Phan Chí Nam	11/03/84	Nam	Thái Nguyên
27	CH0465	Tô Hoài Nam	05/04/77	Nam	Thái Nguyên
28	CH0466	Trần Đình Nam	25/01/90	Nam	Thái Bình

ấn định danh sách có: 28 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TIẾNG ANH B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU THÁNG 3 NĂM 2014

PHÒNG THI: **20**

TRÌNH ĐỘ: **B1**

MÔN THI: **NGHE - ĐỌC VIẾT**

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	PHÁI	NƠI SINH
1	CH0467	Vũ Đức Nam	23/10/87	Nam	Bắc Giang
2	CH0469	Trần Văn Nền	20/06/77	Nam	Thái Bình
3	CH0470	Bùi Thị Nga	04/04/82	Nữ	Thái Nguyên
4	CH0471	Hoàng Thị Thu Nga	14/02/89	Nữ	Thái Nguyên
5	CH0472	Kiều Thanh Nga	13/12/84	Nữ	Điện Biên
6	CH0473	Lương Thúy Nga	27/01/91	Nữ	Hà Nam
7	CH0474	Ma Thị Quỳnh Nga	19/12/82	Nữ	Thái Nguyên
8	CH0475	Nguyễn Thị Hồng Nga	20/11/85	Nữ	Thái Nguyên
9	CH0476	Nguyễn Thị Thanh Nga	13/09/84	Nữ	Hà Nam Ninh
10	CH0477	Nguyễn Thị Thanh Nga	17/12/85	Nữ	Hà Nội
11	CH0478	Nguyễn Thị Thu Nga	03/09/83	Nữ	Nghệ An
12	CH0479	Trịnh Thúy Nga	12/07/76	Nữ	Yên Bái
13	CH0480	Đinh Thị Kim Ngân	26/02/86	Nam	Thái Nguyên
14	CH0481	Hoàng Thúy Ngân	30/03/90	Nữ	Thái Nguyên
15	CH0482	Lăng Thu Ngân	05/09/91	Nữ	Thái Nguyên
16	CH0483	Nguyễn Thị Ngân	09/02/90	Nữ	Hưng Yên
17	CH0484	Vũ Thị Ngạn	21/09/89	Nữ	Thái Bình
18	CH0485	Hà Ngọc Nghĩa	04/04/83	Nam	Vĩnh Phúc
19	CH0486	Trần Văn Nghĩa	30/06/88	Nam	Thái Nguyên
20	CH0488	Nguyễn Thị Ngoan	25/07/83	Nữ	Bắc Kạn
21	CH0489	Nguyễn Thị Phương Ngoan	21/02/88	Nữ	Tuyên Quang
22	CH0490	Bùi Đức Ngọc	05/04/85	Nam	Lào Cai
23	CH0491	Chu Thị ánh Ngọc	21/03/85	Nữ	Thái Nguyên
24	CH0493	Ngô Thị ánh Ngọc	19/08/88	Nữ	Thái Nguyên
25	CH0494	Nguyễn Thị Ngọc	05/12/77	Nữ	Tuyên Quang
26	CH0495	Vũ Anh Ngọc	17/07/91	Nữ	Thái Nguyên
27	CH0496	Nguyễn Thảo Nguyên	10/04/90	Nữ	Thái Nguyên
28	CH0497	Vũ Thị Hạnh Nguyên	18/10/82	Nữ	Phú Thọ

ấn định danh sách có: 28 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TIẾNG ANH B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU THÁNG 3 NĂM 2014

PHÒNG THI: **21**

TRÌNH ĐỘ: **B1**

MÔN THI: **NGHE - ĐỌC VIẾT**

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	PHÁI	NƠI SINH
1	CH0498	Hà Thị Nguyệt	01/05/88	Nữ	Vĩnh Phúc
2	CH0499	Nguyễn Thị Nguyệt	31/10/91	Nữ	Thái Nguyên
3	CH0500	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	07/01/85	Nữ	Thái Nguyên
4	CH0501	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	29/10/85	Nữ	Bắc Ninh
5	CH0502	Tô Minh Nguyệt	10/11/89	Nữ	Quảng Ninh
6	CH0503	Trần Thị Nhân	30/07/89	Nữ	Nam Định
7	CH0504	Hoàng Thị Nhạn	23/10/81	Nữ	Bắc Kạn
8	CH0505	Lý Thị Nhiên	11/08/84	Nữ	Yên Bái
9	CH0506	Tô Thanh Nhì	25/08/83	Nam	Thái Bình
10	CH0508	Dương Hồng Nhung	07/10/82	Nữ	Thái Nguyên
11	CH0509	Đỗ Khánh Nhung	04/12/75	Nữ	Quảng Ninh
12	CH0511	Khuông Thị Kim Nhung	09/07/73	Nữ	Lào Cai
13	CH0512	Mai Thị Hồng Nhung	05/07/87	Nữ	Điện Biên
14	CH0513	Năng Hồng Nhung	30/06/90	Nữ	Vĩnh Phúc
15	CH0514	Ngô Thị Hồng Nhung	28/10/74	Nữ	Lai Châu
16	CH0515	Ngô Thị Trang Nhung	26/06/83	Nữ	Thái Nguyên
17	CH0517	Trần Thị Phương Nhung	20/04/89	Nữ	Thái Nguyên
18	CH0518	Triệu Hồng Nhung	02/03/87	Nữ	Thái Nguyên
19	CH0520	Đinh Thị Nhượng	29/09/78	Nữ	Ninh Bình
20	CH0521	Nguyễn Hải Ninh	28/01/82	Nữ	Bắc Giang
21	CH0522	Ngô Thị Nụ	25/12/82	Nữ	Thanh Hóa
22	CH0523	Nguyễn Thị Nụ	19/09/82	Nữ	Ninh Bình
23	CH0524	Bùi Thị Kiều Oanh	08/07/91	Nữ	Hưng Yên
24	CH0525	Nguyễn Thị Oanh	08/02/90	Nữ	Bắc Giang
25	CH0527	Trần Kim Oanh	11/05/79	Nữ	Thái Nguyên
26	CH0528	Trần Thị Oanh	18/09/72	Nữ	Quảng Ninh
27	CH0529	Chử Ngọc Oánh	26/02/82	Nam	Phú Thọ
28	CH0530	Đào Hồng Phong	17/11/86	Nam	Tuyên Quang

ấn định danh sách có: 28 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TIẾNG ANH B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU THÁNG 3 NĂM 2014

PHÒNG THI: 22 TRÌNH ĐỘ: B1 MÔN THI: NGHE - ĐỌC VIẾT

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	PHÁI	NƠI SINH
1	CH0531	Đinh Đại Phong	24/03/83	Nam	Phú Thọ
2	CH0532	Linh Kiên Phong	23/12/87	Nam	Cao Bằng
3	CH0533	Nguyễn Trần Phong	07/05/83	Nam	Quảng Ninh
4	CH0534	Nguyễn Văn Phong	15/09/75	Nam	Tuyên Quang
5	CH0536	Lê Thị Thanh Phúc	02/01/83	Nữ	Thái Nguyên
6	CH0537	Nguyễn Duy Phúc	14/01/85	Nam	Quảng Bình
7	CH0538	Nguyễn Minh Phúc	26/01/85	Nam	Hà Nam
8	CH0539	Nguyễn Sinh Phúc	01/09/70	Nam	Yên Bái
9	CH0540	Phạm Văn Phúc	20/11/89	Nam	Nam Định
10	CH0541	Đào Thị Phương	29/12/90	Nữ	Thái Nguyên
11	CH0543	Đồng Đức Phương	21/12/80	Nam	Thái Nguyên
12	CH0545	Đỗ Minh Phương	14/09/77	Nam	Hải Phòng
13	CH0548	Lê Thị Thu Phương	20/05/88	Nữ	Thái Nguyên
14	CH0550	Nguyễn Tri Phương	24/09/83	Nam	Quảng Bình
15	CH0551	Phạm Thị Thu Phương	12/04/89	Nữ	Bắc Ninh
16	CH0552	Trần Thị Phương	01/12/89	Nữ	Nam Định
17	CH0556	Ngân Loan Phương	06/09/91	Nữ	Lạng Sơn
18	CH0559	Lê Đức Quang	11/05/74	Nam	Yên Bái
19	CH0560	Nguyễn Hồng Quang	08/02/79	Nam	Hà Nội
20	CH0561	Nguyễn Hồng Quang	18/02/83	Nam	Thái Nguyên
21	CH0562	Nguyễn Văn Quang	30/01/85	Nam	Thái Nguyên
22	CH0563	Trần Văn Quang	14/07/85	Nam	Thái Nguyên
23	CH0565	Phạm Văn Quá	11/02/89	Nam	Lào Cai
24	CH0566	Trịnh Văn Quảng	17/04/77	Nam	Thái Nguyên
25	CH0567	Hoàng Tiến Quân	06/04/72	Nam	Tuyên Quang
26	CH0568	Phạm Khắc Quân	24/09/76	Nam	Hải Phòng
27	CH0569	Trần Hồng Quân	30/07/79	Nam	Phú Thọ
28	CH0571	Nguyễn Hồng Quy	22/10/85	Nữ	Thái Nguyên

ấn định danh sách có: 28 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TIẾNG ANH B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU THÁNG 3 NĂM 2014

PHÒNG THI: **23**

TRÌNH ĐỘ: **B1**

MÔN THI: **NGHE - ĐỌC VIẾT**

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	PHÁI	NƠI SINH
1	CH0572	Nguyễn Thị Quy	20/05/84	Nữ	Bắc Ninh
2	CH0573	Cù Thị Thu Quyên	07/02/78	Nữ	Thái Nguyên
3	CH0574	Nguyễn Thị Quyên	16/07/85	Nữ	Vĩnh Phúc
4	CH0575	Nông Thị Lệ Quyên	07/03/81	Nữ	Lạng Sơn
5	CH0576	Vũ Thanh Quyên	14/03/79	Nữ	Quảng Ninh
6	CH0577	Vũ Xuân Quyên	06/04/69	Nữ	Thái Bình
7	CH0579	Phan Quyền	07/08/82	Nam	Hà Tĩnh
8	CH0580	Vũ Đức Quyền	31/05/79	Nam	Quảng Ninh
9	CH0583	Nguyễn Văn Quý	20/11/86	Nam	Vĩnh Phúc
10	CH0584	Đào Thị Thúy Quỳnh	10/01/90	Nữ	Thái Nguyên
11	CH0585	Đỗ Minh Quỳnh	06/10/84	Nữ	Thái Nguyên
12	CH0586	Nguyễn Mạnh Quỳnh	12/10/73	Nam	Thái Nguyên
13	CH0587	Nguyễn Ngọc Quỳnh	14/12/89	Nữ	Quảng Ninh
14	CH0591	Nguyễn Văn Quý	08/04/70	Nam	Hà Bắc
15	CH0592	Ninh Văn Quý	15/09/83	Nam	Thái Nguyên
16	CH0593	Đỗ Thị Roan	16/07/84	Nữ	Thái Bình
17	CH0594	Zhang Hai Rvo	09/08/89	Nam	Trung Quốc
18	CH0595	Nguyễn Thị Linh Sa	28/05/79	Nữ	Thái Nguyên
19	CH0596	Nguyễn Thị Sang	06/11/90	Nữ	Bắc Giang
20	CH0597	Dương Minh Sáng	10/07/82	Nam	Thái Nguyên
21	CH0600	Lưu Trường Sinh	24/08/90	Nữ	Nam Định
22	CH0601	Nguyễn Trường Sinh	10/04/81	Nam	Hải Dương
23	CH0602	Nguyễn Mạnh Sĩ	18/07/72	Nam	Thái Nguyên
24	CH0603	Lục Thị Soan	20/10/86	Nữ	Bắc Kạn
25	CH0604	Bùi Văn Sơn	03/05/71	Nam	Thái Nguyên
26	CH0605	Bùi Văn Sơn	10/01/76	Nam	Hải Phòng
27	CH0606	Dương Hồng Sơn	28/09/86	Nam	Thái Nguyên
28	CH0607	Đào Sơn	28/09/85	Nam	Thái Nguyên

ấn định danh sách có: 28 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TIẾNG ANH B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU THÁNG 3 NĂM 2014

PHÒNG THI: **24**

TRÌNH ĐỘ: **B1**

MÔN THI: **NGHE - ĐỌC VIẾT**

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	PHÁI	NƠI SINH
1	CH0609	Lưu Ngọc Sơn	12/02/82	Nam	Bắc Giang
2	CH0612	Nguyễn Khắc Sơn	06/02/89	Nam	Thái Nguyên
3	CH0613	Nguyễn Thị Sơn	09/03/76	Nữ	Thanh Hóa
4	CH0615	Vũ Hoài Sơn	30/05/73	Nam	Hà Nội
5	CH0617	Lâm Quang Tài	14/03/84	Nam	Tuyên Quang
6	CH0618	Lâm Duy Tàng	29/02/72	Nam	Cao Bằng
7	CH0619	Huỳnh Văn Tánh	14/09/79	Nam	Đồng Tháp
8	CH0621	Nguyễn Thị Tâm	03/06/73	Nữ	Hà Nam
9	CH0622	Nguyễn Thị Tâm	17/09/89	Nữ	Bắc Giang
10	CH0624	Trần Tố Tâm	02/09/80	Nữ	Thái Nguyên
11	CH0625	Đồng Thị Thanh	28/12/87	Nữ	Bắc Giang
12	CH0626	Hoàng Minh Thanh	08/06/80	Nam	Thái Nguyên
13	CH0627	Hoàng Ngọc Thanh	23/08/79	Nam	Cao Bằng
14	CH0628	Hoàng Văn Thanh	28/04/83	Nam	Quảng Ninh
15	CH0630	Nguyễn Thị Thanh	08/04/85	Nữ	Vĩnh Phúc
16	CH0631	Nguyễn Thị Minh Thanh	14/09/88	Nữ	Bắc Giang
17	CH0632	Trần Thị Ngọc Thanh	27/07/90	Nữ	Thái Nguyên
18	CH0634	Trương Thị Kim Thanh	13/11/73	Nữ	Thái Nguyên
19	CH0635	Vũ Duy Thanh	17/03/80	Nam	Hà Nội
20	CH0636	Vũ Ngọc Thanh	02/11/82	Nam	Hoàng Liên Sơn
21	CH0639	Nguyễn Đức Thành	15/11/88	Nam	Thái Bình
22	CH0640	Nguyễn Hữu Thành	25/07/72	Nam	Thái Nguyên
23	CH0641	Nguyễn Phúc Thành	22/01/69	Nam	Hải Dương
24	CH0643	Phùng Chung Thành	21/09/80	Nam	Phú Thọ
25	CH0644	Đào Thị Hồng Thái	27/09/81	Nữ	Thái Nguyên
26	CH0645	Nguyễn Thị Hồng Thái	19/05/87	Nữ	Quảng Bình
27	CH0646	Thân Thị Thái	08/11/83	Nữ	Bắc Giang
28	CH0647	Đậu Văn Thảo	08/06/82	Nam	Thanh Hóa

ấn định danh sách có: 28 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TIẾNG ANH B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU THÁNG 3 NĂM 2014

PHÒNG THI: **25**

TRÌNH ĐỘ: **B1**

MÔN THI: **NGHE - ĐỌC VIẾT**

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	PHÁI	NƠI SINH
1	CH0648	Đoàn Thị Bích Thảo	17/01/80	Nữ	Hà Nội
2	CH0649	Đỗ Thị Thảo	01/03/76	Nữ	Thái Nguyên
3	CH0650	Lê Thị Thảo	29/08/89	Nữ	Thái Nguyên
4	CH0651	Lê ái Thanh Thảo	03/11/86	Nữ	Thái Nguyên
5	CH0652	Nguyễn Thị Thảo	26/02/91	Nữ	Quảng Ninh
6	CH0653	Nguyễn Thị Phương Thảo	18/12/89	Nữ	Thái Nguyên
7	CH0654	Nguyễn Thị Phương Thảo	25/08/89	Nữ	Thái Nguyên
8	CH0655	Tạ Ngọc Thảo	28/06/85	Nữ	Thái Nguyên
9	CH0656	Trần Hương Thảo	02/02/86	Nữ	Quảng Ninh
10	CH0657	Vy Thị Phương Thảo	07/06/85	Nữ	Lạng Sơn
11	CH0658	Ninh Xuân Thạo	19/09/83	Nam	Ninh Bình
12	CH0659	Trần Thị Thắm	21/04/85	Nữ	Quảng Ninh
13	CH0660	Bùi Xuân Thắng	25/02/85	Nam	Hải Dương
14	CH0661	Hà Sỹ Thắng	17/01/75	Nam	Bắc Kạn
15	CH0664	Lê Việt Thắng	14/10/90	Nam	Thái Nguyên
16	CH0665	Lục Xuân Thắng	14/09/79	Nam	Cao Bằng
17	CH0666	Phan Doãn Thắng	28/10/79	Nam	Thái Bình
18	CH0667	Phan Văn Thắng	02/01/81	Nam	Bắc Kạn
19	CH0668	Trần Đại Thắng	10/05/75	Nam	Vĩnh Phúc
20	CH0669	Trịnh Văn Thắng	20/07/78	Nam	Thanh Hóa
21	CH0670	Vũ Đức Thắng	02/02/88	Nam	Thái Bình
22	CH0671	Đoàn Thị The	01/03/73	Nữ	Thái Bình
23	CH0672	Lý Thị Thêm	17/11/88	Nữ	Bắc Kạn
24	CH0673	Ngô Hồng Thêu	24/10/89	Nữ	Thái Nguyên
25	CH0674	Đào Thị Thiết	05/09/91	Nữ	Thái Nguyên
26	CH0675	Đỗ Xuân Thiêm	02/09/69	Nam	Thái Bình
27	CH0676	Lã Quang Thịnh	19/11/87	Nam	Phú Thọ
28	CH0679	Lương Hoàng Thọ	11/03/90	Nam	Thái Nguyên

ấn định danh sách có: 28 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TIẾNG ANH B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU THÁNG 3 NĂM 2014

PHÒNG THI: **26**

TRÌNH ĐỘ: **B1**

MÔN THI: **NGHE - ĐỌC VIẾT**

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	PHÁI	NƠI SINH
1	CH0680	Nông Trương Lệ Thơ	05/02/87	Nữ	Bắc Kạn
2	CH0682	Mế Thị Hồng Thơ	02/07/89	Nữ	Quảng Ninh
3	CH0683	Lê Thị Thơm	01/01/86	Nữ	Thanh Hóa
4	CH0684	Đặng Thị Hoài Thu	18/12/89	Nữ	Thái Nguyên
5	CH0685	Lâm Thị Thu	22/06/91	Nữ	Hải Phòng
6	CH0686	Nguyễn Thị Thu	30/05/90	Nữ	Thái Nguyên
7	CH0687	Nguyễn Thị Hoài Thu	03/01/88	Nữ	Bắc Ninh
8	CH0688	Nguyễn Thị Minh Thu	15/07/77	Nữ	Nam Định
9	CH0689	Trần Hoài Thu	14/09/91	Nữ	Hà Nam
10	CH0691	Trương Thị Hoài Thu	12/09/82	Nữ	Quảng Ninh
11	CH0692	Nguyễn Thị Thuần	19/04/91	Nữ	Hòa Bình
12	CH0693	Nguyễn Văn Thuận	12/09/84	Nam	Bắc Kạn
13	CH0695	Bùi Thị Thủy	20/10/88	Nữ	Bắc Ninh
14	CH0699	Đỗ Văn Thủy	28/03/87	Nam	Hà Nội
15	CH0700	Giáp Thị Thủy	08/05/90	Nữ	Bắc Giang
16	CH0701	Hoàng Bích Thủy	14/12/82	Nữ	Cao Bằng
17	CH0702	Lê Thị Bích Thủy	20/11/79	Nữ	Phú Thọ
18	CH0703	Lê Thị Thanh Thủy	03/02/91	Nữ	Hưng Yên
19	CH0704	Lê Vũ Thu Thủy	08/01/83	Nữ	Thái Nguyên
20	CH0705	Lê Xuân Thủy	02/03/65	Nam	Thanh Hóa
21	CH0706	Nguyễn Đức Thủy	28/04/81	Nam	Quảng Ninh
22	CH0707	Nguyễn Thị Thủy	03/07/89	Nữ	Thanh Hóa
23	CH0708	Nguyễn Thị Thủy	20/05/89	Nữ	Phú Thọ
24	CH0709	Nguyễn Thị Chung Thủy	21/10/85	Nữ	Thái Nguyên
25	CH0710	Đỗ Thị Thục	05/11/84	Nữ	Hà Nam
26	CH0711	Nguyễn Thị Thục	11/01/77	Nữ	Thái Nguyên
27	CH0712	Lý Thị Anh Thư	22/12/89	Nữ	Thái Nguyên
28	CH0713	Lý Thị Bình Thư	12/11/81	Nữ	Yên Bái

ấn định danh sách có: 28 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TIẾNG ANH B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU THÁNG 3 NĂM 2014

PHÒNG THI: 27 TRÌNH ĐỘ: B1 MÔN THI: NGHE - ĐỌC VIẾT

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	PHÁI	NƠI SINH
1	CH0714	Nguyễn Ngọc Thư	17/11/83	Nam	Phú Thọ
2	CH0715	Nguyễn Thị Thương	13/12/90	Nữ	Hà Nam
3	CH0716	Nguyễn Thị Thùy Thương	29/12/86	Nữ	Phú Thọ
4	CH0717	Tống Công Thương	25/12/77	Nam	Hải Phòng
5	CH0718	Nguyễn Trung Thường	03/07/83	Nam	Thái Nguyên
6	CH0719	Dương Văn Tiến	20/01/78	Nam	Thái Nguyên
7	CH0720	Đoàn Văn Tiến	10/07/90	Nam	Quảng Ninh
8	CH0721	Lê Sỹ Tiến	06/01/79	Nam	Bắc Ninh
9	CH0722	Ngô Mạnh Tiến	14/11/81	Nam	Thái Nguyên
10	CH0723	Phạm Thị Minh Tiến	07/11/84	Nữ	Thái Nguyên
11	CH0725	Nguyễn Thị Tinh	15/07/75	Nữ	Quảng Ninh
12	CH0726	Đào Huy Toàn	19/11/71	Nam	Quảng Ninh
13	CH0727	Nguyễn Đức Toàn	05/06/84	Nam	Nam Định
14	CH0728	Nguyễn Hữu Toàn	31/10/76	Nam	Thái Nguyên
15	CH0729	Nguyễn Khánh Toàn	12/02/77	Nam	Thái Nguyên
16	CH0730	Nguyễn Xuân Toàn	17/09/79	Nam	Hà Giang
17	CH0731	Phạm Văn Toán	21/10/81	Nam	Hải phòng
18	CH0732	Cao Thị Nhung Trang	14/10/90	Nữ	Thái Nguyên
19	CH0733	Đồng Thị Thu Trang	23/10/90	Nữ	Thái Nguyên
20	CH0734	Lê Thu Trang	24/03/83	Nữ	Vĩnh Phúc
21	CH0735	Lương Thị Trang	26/07/85	Nữ	Cao Bằng
22	CH0736	Ngô Thị Huyền Trang	29/09/87	Nữ	Thái Nguyên
23	CH0737	Nguyễn Huyền Trang	07/06/89	Nữ	Hà Nội
24	CH0738	Nguyễn Mai Trang	12/08/91	Nữ	Hà Nội
25	CH0740	Nguyễn Thị Thu Trang	01/05/90	Nữ	Thái Nguyên
26	CH0742	Phan Thị Trang	02/07/88	Nữ	Lạng Sơn
27	CH0743	Phạm Quỳnh Trang	05/08/91	Nữ	Quảng Ninh
28	CH0744	Thân Thị Minh Trang	08/01/91	Nữ	Thái Nguyên

ấn định danh sách có: 28 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TIẾNG ANH B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU THÁNG 3 NĂM 2014

PHÒNG THI: 28 TRÌNH ĐỘ: B1 MÔN THI: NGHE - ĐỌC VIẾT

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	PHÁI	NƠI SINH
1	CH0745	Võ Quỳnh Trang	12/05/82	Nữ	Quảng Ninh
2	CH0747	Vũ Thị Minh Trang	26/03/90	Nữ	Thái Nguyên
3	CH0748	Nguyễn Ngọc Trâm	20/07/89	Nam	Thái Nguyên
4	CH0750	Lâm Văn Trì	16/03/82	Nam	Thái Nguyên
5	CH0751	Nguyễn Huy Trọng	03/04/80	Nam	Hà Nội
6	CH0752	Đoàn Thành Trung	01/05/84	Nam	Hà Nam
7	CH0754	Phạm Quang Trung	03/12/84	Nam	Hoàng Liên Sơn
8	CH0755	Yên Ngọc Trung	01/02/80	Nam	Phú Thọ
9	CH0756	Hà Kim Truyền	26/07/88	Nam	Tuyên Quang
10	CH0757	Đỗ Xuân Trường	25/06/74	Nam	Hà Nam
11	CH0759	Lê Vũ Trường	05/10/87	Nam	Thái Nguyên
12	CH0760	Lương Xuân Trường	29/01/78	Nam	Thái Nguyên
13	CH0761	Ngô Xuân Trường	14/11/76	Nam	Thái Nguyên
14	CH0763	Bùi Trọng Tuấn	26/09/85	Nam	Thái Nguyên
15	CH0766	Nguyễn Ngọc Tuấn	01/11/81	Nam	Bắc Giang
16	CH0767	Nguyễn Ngọc Tuấn	30/06/86	Nam	Thái Nguyên
17	CH0769	Nguyễn Xuân Tuấn	31/03/83	Nam	Bắc Ninh
18	CH0770	Phan Minh Tuấn	20/05/77	Nam	Hà Nội
19	CH0771	Phan Thanh Tuấn	14/09/86	Nam	Thái Nguyên
20	CH0772	Vũ Đăng Tuấn	18/11/82	Nam	Thái Nguyên
21	CH0773	Bùi Vĩnh Tuy	29/10/81	Nam	Phú Thọ
22	CH0774	Hoàng Ngọc Tuyên	19/07/85	Nam	Hà Giang
23	CH0775	Nguyễn Văn Tuyên	15/01/69	Nam	Thái Nguyên
24	CH0777	Phạm Văn Tuyên	14/10/74	Nam	Phú Thọ
25	CH0778	Hà Thị Tuyên	27/08/86	Nữ	Thanh Hóa
26	CH0780	Đoàn Thị Kim Tuyến	25/10/89	Nữ	Thái Nguyên
27	CH0781	Ngô Quang Tuyến	02/01/80	Nam	Hải Phòng
28	CH0782	Đặng ánh Tuyết	30/10/77	Nữ	Quảng Ninh

ấn định danh sách có: 28 thí sinh.

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI TIẾNG ANH B1, B2 KHUNG CHÂU ÂU THÁNG 3 NĂM 2014

PHÒNG THI: 29 TRÌNH ĐỘ: B1 MÔN THI: NGHE - ĐỌC VIẾT

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	PHÁI	NƠI SINH
1	CH0784	Ngô Thế Tuyền	14/08/74	Nam	Hòa Bình
2	CH0787	Phạm Quang Tùng	09/01/90	Nam	Thái Nguyên
3	CH0788	Quách Ngọc Tùng	26/12/88	Nam	Hà Nội
4	CH0789	Tôn Tiến Tùng	25/04/87	Nam	Lạng Sơn
5	CH0790	Trần Viết Tùng	14/04/88	Nam	Hà Giang
6	CH0792	Lương Ngọc Tú	27/09/81	Nam	Hà Nam
7	CH0795	Trần Minh Tú	06/11/82	Nam	Bắc Ninh
8	CH0800	Đinh Thúy Vân	11/09/87	Nữ	Tuyên Quang
9	CH0801	La Thị Cẩm Vân	24/04/85	Nữ	Thái Nguyên
10	CH0802	Lê Thị Hồng Vân	23/12/89	Nữ	Hà Nội
11	CH0803	Nguyễn Thị Hồng Vân	27/12/78	Nữ	Thái Nguyên
12	CH0804	Tạ Thị Vân	11/10/91	Nữ	Quảng Ninh
13	CH0805	Tạ Thị Hải Vân	26/02/82	Nữ	Thái Nguyên
14	CH0806	Trần Khánh Vân	02/09/86	Nữ	Yên Bái
15	CH0808	Nguyễn Văn Viên	15/01/77	Nam	Bắc Giang
16	CH0809	Dương Thị Việt	21/12/91	Nữ	Lạng Sơn
17	CH0810	Nguyễn Tuấn Việt	13/01/85	Nam	Thái Nguyên
18	CH0811	Phan Hoàng Việt	21/12/88	Nam	Hà Nam
19	CH0812	Phạm Thế Việt	29/09/89	Nam	Hải Phòng
20	CH0813	Bùi Chí Vinh	22/08/78	Nam	Phú Thọ
21	CH0815	Nguyễn Anh Vinh	01/06/71	Nam	Thanh Hóa
22	CH0816	Nguyễn Mạnh Vinh	09/03/74	Nam	Bắc Kạn
23	CH0817	Phạm Đức Vinh	07/10/90	Nam	Lạng Sơn
24	CH0818	Tạ Văn Vinh	23/03/89	Nam	Thái Nguyên
25	CH0821	Lộc Trần Vượng	28/07/91	Nam	Hà Giang
26	CH0824	Nguyễn Thị Thanh Xuân	14/04/89	Nữ	Lạng Sơn
27	CH0825	Trần Thị Thanh Xuân	17/02/78	Nữ	Thái Nguyên
28	CH0827	Đỗ Hải Yến	05/04/86	Nữ	Tuyên Quang

ấn định danh sách có: 28 thí sinh.